

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 405 /GDĐT- CS

Tân Bình, ngày 13 tháng 4 năm 2022

V/v rà soát danh sách đề xuất nâng
bậc lương niên hạn tháng 4 năm 2022
đối với công chức, viên chức:



Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học,
Trung học cơ sở công lập và Trường Bồi dưỡng Giáo dục.

Căn cứ Công văn số 213/SNV-CCVC ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Sở
Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên
chức thông qua phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Ban hành Quy định nâng bậc lương thường
xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây
gọi tắt là Quyết định quy định về chế độ nâng lương) đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-NV ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Phòng Nội
vụ về Quy trình thực hiện thủ tục nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên
vượt khung và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ hồ sơ, danh sách đề xuất nâng bậc lương niên hạn tháng 4 năm 2022
của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp danh sách nâng bậc lương
niên hạn tháng 4 năm 2022 (đính kèm danh sách).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các trường Mầm non, Tiểu
học, Trung học cơ sở công lập và trường Bồi dưỡng Giáo dục trên địa bàn quận
Tân Bình rà soát, kiểm tra thông tin của đơn vị tại danh sách tổng hợp đính kèm.
Đơn vị có bổ sung, điều chỉnh thông tin báo về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận
Tân Bình thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên **chậm nhất 11g00**
ngày 14 tháng 4 năm 2022 để kịp thời cập nhật, điều chỉnh, tổng hợp theo đúng
tiến độ.

Do tính chất quan trọng của công việc, đề nghị thủ trưởng các trường quan tâm triển khai, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TN.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy



DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐỀ XUẤT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUÔNG THÁNG 4 NĂM 2022

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương đề nghị				Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
1	Vũ Trúc My	23/09/1977	x	Giáo viên	Trường Mầm Non 1	A1	V.07.02.04	7	4,32		01/04/2019	8	4,65		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
2	Huỳnh Thị Lan	29/09/1996	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	B	V.07.02.06	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
3	Nguyễn Thị Hạnh	16/08/1985	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	B	V.07.02.06	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
4	Lâm Thị Ánh Nguyệt	22/11/1973	x	Giáo viên	Trường Mầm non 5	A1	V.07.02.04	8	4,65		01/04/2019	9	4,98		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
5	Võ Huỳnh Bảo Ngọc	25/06/1990	x	Giáo viên	Trường Mầm non 6	B	V.07.02.06	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
6	Nguyễn Thị Ngọc Lý	10/10/1969	x	Giáo viên	Trường Mầm non 10A	A1	V.07.02.04	7	4,32		01/04/2019	8	4,65		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
7	Nguyễn Thị Thu Phương	21/09/1983	x	Nhân viên văn thư	Trường Mầm non 10A	B	02.008	3	2,26		01/04/2020	4	2,46		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
8	Huỳnh Phương Khanh	08/29/1980	x	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Bàu Cát	A1	V07.02.04	5	3,66		01/04/2019	6	3,99		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
9	Nguyễn Thị Kim Chi	15/02/1971	x	Giáo viên	Trường Mầm non 14	A1	V.07.02.04	8	4,65		01/04/2019	9	4,98		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
10	Đặng Thanh Tài	28/10/1974		Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	7	4,32		01/04/2019	8	4,65		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
11	Dương Thị Kim Thanh	11/11/1972	x	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	8	4,65		01/04/2019	9	4,98		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
12	Lê Nguyễn Thủy Vi	22/10/1997	x	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
13	Hồ Thị Lan Hương	24/08/1995	x	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
14	Trần Thị Khánh Linh	03/07/1994	x	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
15	Trần Võ Diệu Trang	03/12/1994	x	Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
16	Phạm Hoàng Nhân	12/01/1997		Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
17	Nguyễn Thị Hồng Lê	12/05/1968	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	A0	V.07.03.08	10	4,89	6%	01/04/2021	10	4,89	7%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
18	Vũ Tấn Phúc	14/10/1982		Giáo viên	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	B	V.07.03.09	1	1,86		01/04/2020	2	2,06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản

19	Nguyễn Thị Cao Bảo	22/09/1981	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
20	Đào Thị Quỳnh Như	31/10/1982	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
21	Tô Hoàng Thủy Trang	24/01/1996	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
22	Lê Vũ Mỹ Khanh	18/07/1984	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bạch Đằng	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
23	Mai Kim Bạch Anh	30/08/1997	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bạch Đằng	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
24	Đặng Hữu Thuận	31/07/1995	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Đống Đa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
25	Bùi Thị Hoa	21/04/1998	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Chi Lăng	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
26	Đinh Tiến Dũng	22/08/1993		Giáo viên	Trường Tiểu học Chi Lăng	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
27	Lương Thanh Tâm	30/08/1973	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bánh Ván Trán	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/04/2019	9	4.98		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
28	Nguyễn Thị Tú Anh	02/03/1976	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bánh Ván Trán	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/04/2019	9	4.98		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
29	Đinh Thị Lệ Hoa	25/12/1969	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bánh Ván Trán	A1	V.07.03.07	9	4.98		01/04/2019	9	4.98	5%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
30	Vũ Thị Thanh Hương	10/06/1970	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	A1	V.07.03.07	9	4.98	5%	01/04/2021	9	4.98	6%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
31	Đặng Thị Trúc Duyên	14/09/1996	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
32	Nguyễn Thị Kim Loan	18/07/1977	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	A0	V.07.03.08	8	4.27		01/04/2019	9	4.58		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
33	Vũ Ngọc Hoàng	10/10/1982		Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
34	Đinh Thanh Dũng	28/10/1992		Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
35	Trịnh Thị Thư	23/06/1997	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
36	Hồ Thị Thủy Quyên	08/07/1998	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
37	Đường Thị Liên	25/07/1995	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
38	Bùi Thị Hoài Phong	05/10/1996	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
39	Diệp Thoại Mai	05/09/1993	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
40	Nguyễn Phương Trúc Giang	14/02/1997	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
41	Phạm Thị Ngọc Ánh	01/12/1996	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản

42	Trần Ngọc Phương Linh	09/06/1997	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
43	Bùi Nguyễn Tuyết Vy	09/07/1987	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
44	Đỗ Thị Ngọc Huy	09/08/1983	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
45	Hoàng Thị Ngọc Hà	08/06/1998	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
46	Nguyễn Ngọc Như Trâm	18/11/1996	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
47	Nguyễn Vũ Hà My	22/10/1997	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
48	Nguyễn Thị Thúy Nga	24/03/1988	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
49	Võ Thị Kim Mai	23/08/1997	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
50	Nguyễn Trường Thủy	17/10/1995		Giáo viên	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
51	Đào Hồng Hoa	14/09/1971	x	Nhân viên Y tế	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	B	16.119	7	3.06		01/04/2020	8	3.26		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
52	Nguyễn Thị Hồng Thắm	06/07/1976	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyển	A0	V.07.03.08	9	4.58		01/04/2019	10	4.89		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
53	Đoàn Ngọc Mơ	01/07/1992	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyển	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2019	2	2.06		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
54	Bùi Văn Bình	18/05/1968		Giáo viên	Trường Tiểu học Yên Thế	A1	V.07.03.07	9	4.98	5%	01/04/2021	9	4.98	6%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
55	Huỳnh Kim Kiều	19/07/1971	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Thân Nhân Trung	A1	V.07.03.07	9	4.98		01/04/2019	9	4.98	5%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
56	Phạm Thị Quỳnh Dao	17/08/1977	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	A1	V.07.03.07	7	4.32		01/04/2019	8	4.65		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
57	Đoàn Thị Nhung	09/02/1998	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	B	V.07.03.09	1	1.86		01/04/2020	2	1.86		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
58	Nguyễn Huy Cương	03/12/1989		Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A0	V.07.03.08	3	2.72		01/04/2019	4	3.03		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
59	Trần Quang Điện	16/02/1997		Nhân viên văn thư	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	B	02.008	1	1.86		01/04/2020	2	1.86		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
60	Nguyễn Thị Thùy Trang	24/03/1985	X	Nhân viên Công nghệ thông tin	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	B	V.11.06.15	1	1.86		01/04/2020	2	1.86		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
61	Nguyễn Xuân Phương Mai	05/08/1983	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/04/2019	4	3.33		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
62	Lê Ngọc Cơ	10/02/1968		Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	9	4.98	6%	01/04/2021	9	4.98	7%	01/04/2022	không	Đơn vị chủ quản
63	Đoàn Trần Việt	02/02/1970		Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	6%	01/04/2020	9	4.98	7%	01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
64	Bùi Nguyễn Kim Anh	06/05/1979	x	Nhân viên Văn thư	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	B	02.008	4	2.46		01/04/2020	5	2.66		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản

65	Nguyễn Thị Tuyền	20/05/1985	x	Giáo viên	Trưởng THCS Võ Văn Tần	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/04/2019	4	3.33		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
66	Bùi Phạm Duy	22/10/1981		Giáo viên	Trưởng THCS Hoàng Hoa Thám	A0	V.07.04.12	7	3.96		01/04/2019	8	4.27		01/04/2022	Không	Đơn vị chủ quản
67	Đặng Thị Phương Thảo	21/11/1992	x	Giáo viên	Trưởng Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2019	2	2.06		01/04/2021	Không	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 67 trường hợp./.